UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ TRIỆU PHONG** Số: 1238 /QĐ-UBND	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Triệu Phong, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Nâng cấp, sửa chữa chợ Triệu Đông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRIỆU PHONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Triệu Phong về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, sửa chữa chợ Triệu Đông;

Căn cứ Văn bản số 39/TB-PKT ngày 22/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Triệu Phong về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Nâng cấp, sửa chữa chợ Triệu Đông;

Theo đề nghị của Ban QLDA Đầu tư xây dựng xã Triệu Phong tại Tờ trình số 167/TTr-BQLDA ngày 23/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nâng cấp, sửa chữa chợ Triệu Đông với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, sửa chữa chợ Triệu Đông.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Công trình dân dụng.
- Cấp công trình: Cấp IV.

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng dự án: thôn Nại Cửu, xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Triệu Phong.

6. Chủ đầu tư: Ban QLDA Đầu tư xây dựng xã Triệu Phong.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Xây dựng Phúc Minh Quảng Trị. Mã số doanh nghiệp: 3200658747.

8. Mục tiêu dự án:

Nâng cấp, sửa chữa chợ Triệu Đông tại thôn Nại Cửu nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, bảo đảm điều kiện hoạt động mua bán an toàn, thuận tiện, vệ sinh và

Scanned with CamScanner

văn minh; đáp ứng nhu cầu giao thương, mua bán hàng hóa của nhân dân trên địa bàn.

Đồng thời, tạo điều kiện tổ chức, sắp xếp và di dời hoạt động mua bán tự phát tại khu vực thôn Bích La về chợ Triệu Đông, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và sử dụng đất đúng mục đích theo quy hoạch; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và từng bước xây dựng môi trường kinh doanh ổn định, phù hợp với định hướng phát triển của địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Đầu tư cải tạo, sửa chữa và hoàn thiện cơ sở vật chất chợ Triệu Đông tại thôn Nại Cửu, xã Triệu Phong, trên cơ sở các hạng mục hiện trạng chợ đã có, nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động kinh doanh, an toàn, vệ sinh môi trường và phòng cháy, chữa cháy. Các hạng mục đầu tư chủ yếu sau:

- Cải tạo, nâng cấp đình chợ diện tích khoảng 399m^2.

- Cải tạo, nâng cấp khuôn viên, tường rào, hạ tầng và các hạng mục phụ trợ.

9.2. Giải pháp thiết kế:

*Cải tạo, nâng cấp đình chợ diện tích (1 tầng- khoảng 399m^2):

- Cạo bỏ, sơn lại toàn bộ sơn công trình, Sơn ngoài: 1 lớp kiềm + 2 lớp phủ màu; sơn trong: 1 lớp lót + 2 lớp phủ màu.

- Đục bỏ, tô trát lại tường trong tương đương 1% diện tích, ngoài nhà tương đương 2% diện tích. Chiều dày 1,5cm, vữa XM M75, XM PCB40.

- Đục bỏ nền nhà đã hư hỏng, đổ bê tông M150 đá 2x4 dày 100mm, XM PCB40 với diện tích 10m^2.

- Vệ sinh, xử lý chống thấm cho seno, sảnh đón. Vệ sinh, đục bỏ gạch lát nền, xử lý chống thấm 3 lớp(1 lớp Bestmix B12, 2 lớp Best seal BP411), láng vữa XM M75, láng nước XM 1 lớp dày 2cm không đánh màu, quét nước xi măng với 30% diện tích Seno, sảnh đón.

- Tháo dỡ, Thay thế 04 bộ cửa kéo bằng sắt hư hỏng (Chi tiết bản vẽ).

- Tháo dỡ thay thế hệ thống mái tôn khoảng 15% diện tích mái. Tôn mạ kẽm dày 0,45mm, ke chống bão 6 cái/m^2. Xà gồ cạo bỏ sơn một số vị trí, sơn chống gỉ 3 lớp diện tích khoảng 30m2. Hệ thống chống sét được tháo dỡ, bảo quản, sơn sửa dây dẫn sét D12 hiện trạng; lắp đặt lại.

*Cải tạo, nâng cấp khuôn viên, tường rào, hạ tầng và các hạng mục phụ trợ.

- Làm mới mái che tôn nhà bán hàng khu vực số 1 diện tích 272m^2: Mái che với kết cấu Mái tôn dày 0.45mm, xà gồ 30x60x1.2mm, Vì kèo thép dùng thép ống D60 dày 1,4mm, D42 dày 1,4mm. Cột thép ống D90 dày 1,8mm, toàn bộ kết cấu thép được sơn chống rỉ 1 lớp lót 2 lớp phủ. Cột được liên kết với móng BT M250 đá 1x2.

- Làm mới mái che quầy ăn uống diện tích 230m^2: Mái che với kết cấu Mái tôn dày 0.45mm, xà gồ 40x40x1.2mm, Vì kèo thép dùng thép hộp 40x80 dày

Scanned with CamScanner

1,4mm, 40x40x dày 1,2mm. Cột thép ống D76 dày 1,4mm, toàn bộ kết cấu thép được sơn chống rỉ 1 lớp lót 2 lớp phủ. Cột được liên kết với móng BT M250 đá 1x2.

- Làm mới mái che tôn nhà bán hàng khu vực số 2: 240m^2

- Mái che với kết cấu Mái tôn dày 0.45mm, xà gồ 30x60x1.2mm, Vì kèo thép dùng thép ống D60 dày 1,4mm, D42 dày 1,4mm. Cột thép ống D90 dày 1,8mm, toàn bộ kết cấu thép được sơn chống rỉ 1 lớp lót 2 lớp phủ. Cột được liên kết với móng BT M250 đá 1x2.

- Nền sân bê tông làm mới diện tích 517m^2: Phong hóa nền đất hiện trạng, và sân lát tấm đan tự phát, đắp cát lu lèn đầm chặt, lót bạt nilon chống mất nước, Đổ bê tông nền đá 2x4 M150 dày 10cm.

- Nền sân bê tông sửa chữa diện tích 70m^2: Phá dỡ nền bê tông hư hỏng, lót bạt nilon chống mất nước, Đổ bê tông nền đá 2x4 M150 dày 10cm.

- Rãnh thoát nước: Tháo dỡ tấm đan, nạo vét rãnh hiện trạng với lớp bùn đất dày trung bình 15cm, vận chuyển ra khỏi công trình, sau đó lắp đặt hoàn trả toàn bộ tấm đan, chiều dài 103.7m. Xây mới rảnh mương: Có nắp đan BTCT dày 10cm. Móng được đổ BTXM M200 dày 15cm, thành được xây bằng gạch Block VXM M75 dày 15cm (L=64m) tô trát VXM M75 dày 1,5cm.

- Bổ sung 6 thùng rác lớn.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

TT	Tên tiêu chuẩn, tài liệu	Số hiệu
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng	QCVN 01:2021/BXD
2	Quy chuẩn quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị	QCVN 07:2023/BXD
3	Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 7957:2023
4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện	QCVN QTĐ: 2009/BCT
5	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574:2018
6	Thiết kế kết cấu thép	TCVN 5575:2024
7	Tải trọng và tác động	TCVN 2737:2023
8	Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán	TCVN 9379:2012
9	Các quy trình, quy phạm liên quan khác	

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: **1.000.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 876.909.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 22.140.000 đồng
- Chi phí tư vấn: 89.278.000 đồng
- Chi phí khác: 6.200.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 5.473.000 đồng

Scanned with CamScanner

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã: 1.000.000.000 đồng.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2: Tổ chức thực hiện.

Ban QLDA Đầu tư xây dựng xã Triệu Phong chịu trách nhiệm công khai hóa thông tin đầy đủ theo quy định để phục vụ công tác giám sát đầu tư cộng đồng.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Ban QLDA Đầu tư xây dựng xã Triệu Phong và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BTV Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VTUB.

CHỦ TỊCH

Đặng Sỹ Dũng

Scanned with CamScanner